

Số: 198/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 9 năm 2014

BÁO CÁO

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC QUẢNG NGÃI

CV ĐẾN	Số:.....666.....
	Ngày: 07/10/14.....
	Chuyên:.....

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm,
nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2014

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 9 VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2014

1. Về lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 16.815,46 tỷ đồng, giảm 11,1% so với cùng kỳ năm 2013, đạt 86,9% kế hoạch năm; nếu không tính sản phẩm lọc hóa dầu thì giá trị sản xuất công nghiệp của các sản phẩm còn lại tăng 7,9%¹.

Trong tổng giá trị sản xuất công nghiệp thì khu vực kinh tế nhà nước đạt 12.214,29 tỷ đồng, giảm 16,7% (Trung ương 12.207,09 tỷ đồng, giảm 16,7%; Địa phương 7,2 tỷ đồng, tăng 4,8%); kinh tế ngoài nhà nước đạt 4.268,94 tỷ đồng, tăng 9,1%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 332,22 tỷ đồng, giảm 5,6%.

1.2. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Về trồng trọt: diện tích lúa toàn vụ hè thu đạt 32.824,1 ha, giảm 3,2% so với cùng vụ năm 2013; năng suất đạt 56,9 tạ/ha, tăng 1,9 tạ/ha. Sản lượng lúa đạt 186,7 ngàn tấn, xấp xỉ vụ hè thu năm 2013. Đến giữa tháng 9/2014, lúa hè thu đã thu hoạch xong 31.190 ha, bằng 95% diện tích của vụ.

Đến giữa tháng 9, đã gieo sạ xong 2.152,9 ha lúa mùa, tăng 6,1% so với cùng thời điểm năm 2013. Đã gieo trồng được 1.432,7 ha ngô, giảm 6,5% so với vụ mùa 2013; năng suất ước đạt 49,2 tạ/ha, tăng 4,2 tạ/ha; sản lượng ước đạt 7,1 ngàn tấn, tăng 1,3%.

Khoai lang ước đạt 60,1 ha, tăng 52,2%; năng suất ước đạt 54,4 tạ/ha, giảm 2,3 tạ/ha; sản lượng ước đạt 327 tấn, tăng 46%.

Lạc ước đạt 317,1 ha, tăng 44,8%; năng suất ước đạt 19,6 tạ/ha, tăng 2,2 tạ/ha; sản lượng ước đạt 623 tấn, tăng 63,9%.

Đậu tương ước đạt 17,5 ha, giảm 7,9% so với cùng vụ năm 2013; năng suất ước đạt 22,3 tạ/ha, tăng 1,2 tạ/ha; sản lượng ước đạt 39 tấn, giảm 2,5%. Diện tích

¹ Một số sản phẩm tăng khá so với cùng kỳ 2013 như: Đường RS đạt 110.561 tấn, tăng 15,2%; bia đạt 133.386 ngàn lít, tăng 15,7%; quần áo may sẵn đạt 6.053 ngàn cái, tăng 4,0%; gạch xây dựng các loại đạt 269.644 ngàn viên, tăng 5,3%; gạch lát đạt 96 ngàn m², tăng 12,9%; phân bón các loại đạt 26.387 tấn, tăng 6,6%; bánh kẹo các loại đạt 9.353 tấn, tăng 10,5%; nước ngọt đạt 22.318 ngàn lít, tăng 21,7%; nước khoáng và nước tinh khiết đạt 48.207 ngàn lít, tăng 7,3%; đá khai thác các loại đạt 952.816 ngàn m³, tăng 8,2%; gỗ xẻ các loại đạt 120 ngàn m³, tăng 11,1%; sữa các loại đạt 137.872 ngàn lít, tăng 31,2%...

rau đã gieo trồng đạt 1.980 ha, giảm 1,5% so với cùng thời điểm năm 2013.

Ước tính vụ mùa, diện tích rau đạt 2.471,7 ha, giảm 1,5%; năng suất ước đạt 141,5 tạ/ha, tăng 15,3 tạ/ha; sản lượng ước đạt gần 35 ngàn tấn, tăng 10,5%; diện tích đậu ước đạt 560 ha, tăng 2%; năng suất ước đạt 19,6 tạ/ha, tăng 0,5 tạ/ha; sản lượng ước đạt 1.098 tấn, tăng 4,5%.

Về chăn nuôi: đầu tháng 9, đã xuất hiện hai điểm dịch cúm A/H5N6 trên đàn vịt với tổng số trên 2.000 con. Từ đầu năm đến giữa tháng 9, bệnh cúm gia cầm đã xảy ra tại 18 hộ nuôi ở 6 huyện, thành phố làm chết và buộc tiêu hủy khoảng 23 ngàn con gia cầm. Dịch lở mồm long móng gia súc xảy ra tại 28 hộ ở 04 xã của huyện Sơn Tịnh và Tây Trà với 54 con mắc bệnh. Riêng dịch heo tai xanh chưa xảy ra.

Chăn nuôi lợn đang hình thành xu hướng mới, đó là giảm số lượng chăn nuôi nhỏ lẻ, gia tăng xu hướng chăn nuôi với quy mô lớn. Tại thời điểm cuối tháng 9/2014, đàn lợn có 434.812 con, giảm 6,4% so với cùng thời điểm năm 2013. Ngược lại, chăn nuôi trâu, bò và gia cầm có xu hướng phát triển, nhất là chăn nuôi gia cầm đang phục hồi nhanh sau dịch cúm ở những năm trước. Đàn trâu toàn tỉnh có 62.733 con, tăng 2%. Đàn bò có 274.987 con, tăng 0,4%. Đàn gia cầm có 4.301,0 ngàn con, tăng 7,2%; trong đó, đàn gà có 3.270,7 ngàn con, tăng 14,6%.

Công tác chăm sóc, khai thác, bảo vệ rừng: Trong tháng, miền núi có mưa đều nên việc trồng rừng được đẩy mạnh. Diện tích rừng trồng tập trung trong tháng ước đạt 2.008 ha, tăng gần 8,3 lần so với cùng tháng năm 2013. Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 25.816 m³, giảm 51,1% so với tháng 9 năm 2013.

Ước tính 9 tháng đầu năm, diện tích rừng trồng tập trung đạt 5.600 ha, tăng 60% so với cùng kỳ năm 2013; sản lượng gỗ khai thác đạt 402.305 m³, tăng 23,3%.

Tính từ đầu năm đến giữa tháng 9, trên địa bàn tỉnh xảy ra 29 vụ cháy rừng với tổng diện tích rừng bị cháy là 58,9 ha; so với cùng kỳ năm 2013, tăng 21 vụ tương ứng với 46,5 ha. Ngoài ra, qua kiểm tra, phát hiện 26 vụ phá rừng với diện tích rừng bị phá là 12,5 ha; so với cùng kỳ năm 2013, tăng 17 vụ tương ứng với 9,2 ha.

Khai thác thủy sản: Sản lượng thủy sản 9 tháng ước đạt 124.124 tấn, tăng 7,3% so với cùng kỳ năm 2013; trong đó: khai thác ước đạt 119.158 tấn, tăng 7%; nuôi trồng ước đạt 4.966 tấn, tăng 15,9%.

- Việc đặt giàn khoan trái phép, xua đuổi, tấn công tàu cá Việt Nam của Trung Quốc từ đầu tháng 5 đến giữa tháng 7 đã ảnh hưởng đến việc đánh bắt trên ngư trường truyền thống của một bộ phận ngư dân. Mặc dù các tàu thuyền vẫn kiên trì bám biển nhưng nhịp độ tăng sản lượng khai thác chậm lại. Sản lượng khai thác trên biển 9 tháng ước đạt 118.687 tấn, tăng 7,1% so với cùng kỳ năm 2013. Đây là mức tăng thấp nhất trong nhiều năm gần đây. Khai thác nội địa ước đạt 471 tấn.

- Trong thời gian đầu năm, nuôi tôm tiếp tục gặp khó khăn do dịch bệnh. Nguyên nhân tôm bệnh chủ yếu là do thời tiết trong thời gian thả nuôi chưa phù hợp, giống tôm được các hộ nuôi trực tiếp mua từ ngoài tỉnh, không qua kiểm dịch nên không phát hiện được mầm bệnh, chất lượng con giống kém. Từ giữa

năm trở đi, nuôi tôm thuận lợi hơn, năng suất đạt khá nên sản lượng tăng. Sản lượng tôm nuôi 9 tháng đầu năm ước đạt 3.856 tấn, tăng 30,4% so với cùng kỳ năm 2013.

1.3. Thương mại, hoạt động vận tải

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 25.094,5 tỷ đồng, tăng 13,4% so với cùng kỳ năm 2013, đạt 74,5% kế hoạch. Trong đó: thành phần kinh tế nhà nước đạt 1.602,4 tỷ đồng, tăng 4,01%; kinh tế cá thể đạt 18.247,9 tỷ đồng, tăng 13,55%; kinh tế tư nhân đạt 5.243,8 tỷ đồng, tăng 16,39%.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2014 tăng 0,29% so với tháng trước. Chỉ số giá tháng 9/2014 tăng 4,30% so với tháng 9/2013 và tăng 2,58% so với tháng 12 năm 2013; chỉ số giá bình quân 9 tháng đầu năm so với bình quân cùng kỳ năm trước tăng 4,65%.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 497,019 triệu USD, đạt 104,6% kế hoạch, tăng 19,71% so với cùng kỳ 2013². Trong đó, kinh tế nhà nước đạt 93,937 triệu USD, tăng 39,42%; kinh tế tư nhân đạt 134,017 triệu USD, tăng 25,82%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 269,065 triệu USD, tăng 11,51%.

Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 399,377 triệu USD, đạt 52,5% kế hoạch năm, bằng 54,95% cùng kỳ 2013, nguyên nhân giảm mạnh là do nhiều doanh nghiệp đang gặp khó khăn nên nhu cầu nhập khẩu nguyên, nhiên, vật liệu thấp và do Công ty TNHH một thành viên Lọc hóa dầu Bình Sơn có thời gian dừng hoạt động để bảo dưỡng máy móc³.

Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu vận tải và các hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 1.195 tỷ đồng, tăng 18,96% so với cùng kỳ năm 2013.

1.4 Đầu tư và xây dựng

Tổng vốn đầu tư phát triển của tỉnh năm 2014 do tình quản lý đến thời điểm hiện nay là 3.207,65 tỷ đồng. Trong đó: Kế hoạch vốn giao đầu năm là: 2.065,354 tỷ đồng; vốn đầu tư phát triển từ nguồn thu vượt dự toán HĐND tỉnh giao, nguồn Trung ương thường vượt thu năm 2013 và nguồn chưa phân bổ năm 2014 là 1.084,3 tỷ đồng, trong đó phần tình quản lý phân bổ danh mục là 534 tỷ đồng, phần còn lại cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương; vốn khắc phục hậu quả bão lụt từ nguồn Trung ương bổ sung là 58 tỷ đồng, đã phân bổ cho các dự án.

Đến ngày 26/9/2014, giải ngân đạt 1.459 tỷ đồng/2.657,6 tỷ đồng (*đối với nguồn vượt thu chỉ tính kế hoạch tỉnh giao danh mục, không tính phân bổ sung*

² Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu đều tăng (trừ tinh bột mỳ), cụ thể: Hàng thủy sản đạt 9,331 triệu USD, tăng 30,34%; thực phẩm chế biến đạt 2,185 triệu USD, tăng 34,79%; hàng dệt may đạt 15,702 triệu USD, tăng 33,78%; sản phẩm bằng gỗ đạt 2,893 triệu USD, tăng 46,56%; dăm gỗ đạt 74,806 triệu USD, tăng 56,76%; Propylen đạt 5,475 triệu USD, tăng 2,84%; dầu FO đạt 71,816 triệu USD, tăng 46,37%; máy móc thiết bị đạt 261,269 triệu USD, tăng 9,63%; tinh bột mỳ đạt 32,687 triệu USD, giảm 9,72%.

³ Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là: Dầu thô đạt 272,887 triệu USD, giảm 51,92%; vải may mặc đạt 10,581 triệu USD, tăng 94,5%; máy móc thiết bị đạt 24,636 triệu USD, giảm 28,62%; sắt thép đạt 68,127 triệu USD, giảm 40,89%; phụ liệu hàng may mặc đạt 10,926 triệu USD; điện thoại các loại và linh kiện đạt 6,125 triệu USD.

có mục tiêu cho ngân sách địa phương), bằng 54,9% kế hoạch. Trong đó, nguồn vốn giao kế hoạch giao đầu năm giải ngân đạt 61,3% kế hoạch; nguồn vốn vượt thu năm 2013 giải ngân đạt 178,165 tỷ đồng/534,23 tỷ đồng (bằng 33,35%); Nguồn bổ sung từ NSTW khắc phục hậu quả bão lụt đạt 15,1/58 tỷ đồng, đạt 26,1% kế hoạch. Việc giải ngân vốn 9 tháng mới đạt 54,9% kế hoạch do có một số nguồn vốn mới được bổ sung vốn, dự kiến đến cuối năm sẽ giải ngân hết kế hoạch vốn được giao (sẽ tiếp tục điều hòa, điều chuyển kế hoạch vào cuối năm). Đối với nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia thì được giải ngân đến hết tháng 6 năm sau.

Linh hoạt trong điều hành, UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo thực hiện việc rà soát điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách địa phương và vốn xỏ số kiến thiết nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn theo tiến độ thực hiện công trình.

Tổ chức Hội nghị quán triệt triển khai Luật Đầu tư công, xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn, rà soát, tổng hợp và xác định lộ trình xử lý nợ đọng trong xây dựng cơ bản, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020.

1.5 Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Các dự án FDI: tình hình thu hút FDI đạt thấp, chỉ cấp mới 01 dự án trong khu công nghiệp - dịch vụ - đô thị VSIP với tổng vốn đăng ký 15,794 triệu USD.

Việc triển khai các dự án FDI trong 9 tháng đầu năm 2014 đạt khá so với 9 tháng đầu năm 2013, nhưng thấp so với Kế hoạch dự kiến đầu năm. Vốn thực hiện khoảng 56 triệu USD, tăng 160% so cùng kỳ và bằng 62% so với dự kiến cả năm. Tập trung vào một số dự án như: Nhà máy sản xuất bánh kẹo và nước giải khát URC Central Dung Quất, VSIP...

Lũy kế đến tháng 09/2014: Trên địa bàn toàn tỉnh có 29 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 4.035 triệu USD.

Tình hình đầu tư trong nước vào: Số dự án thu hút cũng như tổng vốn đăng ký mới trong 9 tháng đầu năm 2014 đều giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2013 và đạt rất thấp so với kế hoạch 2014. Trong 9 tháng có 07 dự án cấp mới với tổng vốn đăng ký là 244,5 tỷ đồng (riêng Khu kinh tế Dung Quất không có dự án nào). Số dự án cấp mới chỉ đạt 37% so với cùng kỳ năm 2013 và đạt 28% so với kế hoạch năm 2014. Tổng vốn thu hút chỉ bằng 28,5% so với cùng kỳ và đạt 10% so với dự kiến đầu năm 2014.

Tình hình thực hiện các dự án đầu tư trong nước cũng rất chậm so với kế hoạch. Tổng vốn thực hiện trong 9 tháng đầu năm khoảng 720 tỷ đồng, tập trung vào các dự án ngoài KCN, KKT Dung Quất, trong đó riêng dự án Thủy điện Dakdrinh: 400 tỷ đồng, Khu dân cư nam Châu Ô 70 tỷ đồng. Các dự án trong KKT Dung Quất 50 tỷ đồng, trong các KCN 30 tỷ đồng. Vốn thực hiện bằng 36% so với cùng kỳ năm 2013 và chỉ mới đạt khoảng 36% kế hoạch 2014. Nguyên nhân: một số dự án lớn không triển khai hoặc triển khai chậm do chưa huy động được vốn (Nhân Tâm, Bọt giấy VNT 19, khu Dịch vụ dầu khí tổng hợp), các dự án bất động sản đang trông chờ vào cơ chế bán nền để huy động nguồn vốn, tiếp tục đầu tư.

Lũy kế đến tháng 9/2014: Toàn tỉnh có 275 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 108.364 tỷ đồng

Trong 9 tháng đầu năm 2014 đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 282 doanh nghiệp, bằng 56% so với cùng kỳ năm 2013 với tổng vốn đăng ký là 908,169 tỷ đồng, tăng 66,38 tỷ đồng. Nguyên nhân số doanh nghiệp đăng ký kinh doanh 9 tháng đầu năm 2014 giảm là do năm 2013 hộ cá thể kinh doanh vàng bắt buộc phải đăng ký thành lập doanh nghiệp theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Từ đầu năm đến nay có 78 doanh nghiệp xin giải thể, tăng 29 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm 2013; có 50 doanh nghiệp xin tạm ngừng hoạt động, giảm 26 doanh nghiệp.

Thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013-2015, từ đầu năm đến nay đã tổ chức 3 lớp Quản trị Doanh nghiệp với trên 149 học viên, nhằm trang bị cho đội ngũ doanh nhân tỉnh những kiến thức cần thiết về kinh doanh, về pháp luật và trách nhiệm xã hội, góp phần phát triển doanh nghiệp và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

1.6 Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 9 tháng đầu năm 2014 là 20.389,7 tỷ đồng, đạt 80,7% dự toán năm, bằng 99,1% so với cùng kỳ năm 2013. Trong đó:

- Ước thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn 9 tháng năm 2014 đạt 20.085,7 tỷ đồng, bằng 80,9% dự toán năm, bằng 99,1% so với cùng kỳ năm 2013 (Thu nội địa ước đạt 19.075,7 tỷ đồng, đạt 86% dự toán năm, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước; Thu hoạt động xuất nhập khẩu: ước đạt 1.010 tỷ đồng, bằng 38,1% so dự toán năm và bằng 44,5% so với cùng kỳ năm 2013);

- Ước thu để lại quản lý qua ngân sách nhà nước là 304 tỷ, đạt 75% dự toán, tăng 1,3% so với cùng kỳ năm 2013.

Tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng năm 2014 là 6.821,238 tỷ đồng, đạt 84,5% dự toán năm. Trong đó:

- Ước chi cân đối ngân sách địa phương 9 tháng năm 2014 là 6.521,238 tỷ đồng, bằng 85% dự toán, tăng 28,4% so với cùng kỳ năm 2014 (Chi đầu tư phát triển: ước đạt 2.000,5 tỷ đồng, bằng 97,9% so dự toán năm; Chi thường xuyên: ước đạt 4.323,88 tỷ đồng, bằng 87,9% so dự toán năm);

- Chi từ nguồn thu để lại qua ngân sách 300 tỷ, đạt 76,7% dự toán năm.

1.7. Hoạt động tín dụng, ngân hàng

Chỉ đạo việc tổ chức Hội nghị kết nối Ngân hàng với doanh nghiệp đạt kết quả, tháo gỡ vướng mắc trong quan hệ tín dụng giữa các Doanh nghiệp và Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh.

Tổng huy động vốn của các TCTD đến cuối tháng 9 ước đạt 31.500 tỷ đồng, tăng 18,24% so với cuối năm 2013. Trong những tháng gần đây, nguồn vốn huy động tại chỗ của các TCTD trên địa bàn luôn tăng trưởng mạnh, đáp ứng đủ nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, việc nguồn vốn huy động tăng

cho thấy thực tế tình hình sản xuất kinh doanh vẫn hồi phục chậm, doanh nghiệp có tiền sau bán được hàng không tiếp tục đầu tư vào sản xuất mà gửi tiền vào ngân hàng, riêng người dân vẫn chọn kênh gửi tiền vào ngân hàng để đảm bảo an toàn và sinh lời.

Tổng dư nợ ước đạt 30.000 tỷ đồng, giảm 2,05% so với cuối năm 2013, trong đó, dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn chiếm 20%, dư nợ cho vay xuất khẩu chiếm 2,66%, dư nợ cho vay DNVVN chiếm 13,3% tổng dư nợ, ... Việc xử lý nợ xấu của các TCTD đã có những kết quả tích cực, nợ xấu giảm 0,67% so với cuối năm 2013; nợ quá hạn chiếm 1,67% tổng dư nợ. Hiện nay các NHTM trên địa bàn đang chủ động chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết, tập trung mọi nguồn lực, đơn giản hóa thủ tục cho vay đối với ngư dân đóng tàu vỏ thép, nâng cấp tàu thuyền có công suất từ 400Cv trở lên, mua sắm ngư lưới cụ, máy móc, thiết bị và dịch vụ hậu cần nghề cá theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

1.8 Tài nguyên môi trường

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với tổ chức: Trong 9 tháng đầu năm 2014, đã phê duyệt được 622 GCN/182 tổ chức/622 địa điểm với tổng diện tích 305,84 ha. Lũy kế đến nay trên địa bàn toàn tỉnh đã cấp được 7.967 GCN/8.282 GCN cần cấp đạt 96,2% với tổng diện tích là 127.194,69 ha/136.982,5 ha đạt 92,85%⁴.

Công tác cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân: Các địa phương đã cấp được 16.132 giấy/1.418,21ha; lũy kế từ trước đến nay, toàn tỉnh đã cấp được 1.137.164giấy/1.181.185giấy, đạt 96,3%; diện tích đã cấp giấy là 233.379.01ha/242.151,1ha, đạt 96,4% diện tích cần cấp.

Lĩnh vực bồi thường hỗ trợ, tái định cư: đã giải quyết 50 trường hợp vướng mắc trong công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh và tập trung xử lý các vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 24, Quốc lộ 1A, Đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, Đường ven biển Dung Quất Sa Huỳnh (đoạn Bình Sơn, thành phố Quảng Ngãi); tổ chức Hội nghị tổng kết công tác bồi thường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2009-2014.

Về tài nguyên khoáng sản: Tổ chức kiểm tra, thẩm định hồ sơ, cấp, gia hạn giấy phép khai thác, phê duyệt trữ lượng: 29 mỏ vật liệu xây dựng, đất đồi làm vật liệu san lấp⁵.

1.9. Về phát triển kinh tế - xã hội miền núi

Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn các huyện miền núi ổn định và phát triển, việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội được chú trọng và đảm bảo. Tình hình an ninh nông thôn và trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số ổn định. Kế hoạch vốn thực hiện các chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số được phân khai ngay từ đầu năm và triển khai đạt kết quả. Tuy nhiên,

⁴ Trong đó có 284 GCN cấp cho dự án mới được giao đất

⁵ Bình Sơn 03 GP, Sơn Tịnh 04 GP, TP Quảng Ngãi 08GP, Nghĩa Hành 05 GP, Mộ Đức 03GP, Đức Phổ 06 GP. Trong đó: Gia hạn 01 GP, Phê duyệt trữ lượng 01 GP và cấp mới: 27 GP.

vẫn còn một số chính sách năm 2014 các địa phương trong tỉnh triển khai chậm so với yêu cầu như chính sách hỗ trợ cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn theo Quyết định 102/QĐ-TTg, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 18/2011/QĐ-TTg, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135.

Công tác chuẩn bị Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số của tỉnh lần thứ II-năm 2014 đã được chỉ đạo triển khai thực hiện từ đầu năm. Đến cuối tháng 9/2014 đã có 03/6 huyện miền núi tổ chức Đại hội thành công, tạo không khí tin tưởng, phấn khởi trong đồng bào dân tộc thiểu số, đoàn kết xây dựng quê hương.

2. Lĩnh vực xã hội

2.1. Giáo dục và đào tạo

Phổ cập giáo dục đúng độ tuổi được giữ vững, phổ cập giáo dục trung học cơ sở được duy trì, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi được chú trọng.

Ngành giáo dục đã tổ chức khai giảng năm học mới năm 2014-2015, trang trọng, đảm bảo về nội dung và ý nghĩa, tạo không khí vui tươi, phấn khởi của năm học mới. Trong năm, tỉnh tập trung đầu tư 178,233 tỷ đồng để nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất trường lớp, thiết bị dạy học, đáp ứng nhu cầu của năm học mới.

Các phong trào thi đua giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi đã được chú trọng đúng mức, tạo điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh.

Thực hiện đối thoại với nhân dân về chính sách Giáo dục và Đào tạo tại các huyện, thành phố. Tổ chức triển khai các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên trong tỉnh.

2.2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tiếp tục tăng cường công tác khám chữa bệnh cho nhân dân; triển khai thực hiện kế hoạch tổng thể về nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; tinh thần thái độ phục vụ và thực hiện quy tắc ứng xử trong toàn ngành.

Các bệnh gây nguy hiểm cho cộng đồng điều giảm so với cùng kỳ năm trước như: sốt xuất huyết xảy ra 85 ca mắc, giảm 84% so với cùng kỳ năm trước, không có tử vong; bệnh tay chân miệng có 192 ca mắc, giảm 2,7 lần ca so với cùng kỳ năm trước, không có tử vong; bệnh sốt rét ghi nhận 64 trường hợp, giảm 53%, không có tử vong...

Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được tiến hành thường xuyên; thành lập 998 đoàn kiểm tra định kỳ và 415 đoàn kiểm tra liên ngành, kết quả: đã kiểm tra 14.825 cơ sở, trong đó có 3.139 cơ sở vi phạm, xử lý và phạt tiền 108 cơ sở với số tiền phạt là 134,3 triệu đồng. Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 283 cơ sở. Xảy ra 3 vụ ngộ độc thực phẩm với 17 người mắc, không có tử vong.

Sau gần 01 năm tình hình Hội chứng viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân tương đối ổn định, không ghi nhận ca tái phát, tuy nhiên đến ngày 19/3/2014 ghi nhận 01 trường hợp bệnh tái phát, đồng thời ghi nhận 02 trường hợp mắc mới tại huyện Ba Tơ; trong đó 01 trường hợp đã tử vong, 01 trường hợp đang điều trị. Tỉnh đã kịp thời chỉ đạo ngành Y tế phối hợp với UBND huyện Ba Tơ tiếp tục triển khai các nhóm giải pháp can thiệp tại cộng đồng.

2.3. Lao động, việc làm và an sinh xã hội

Chấp thuận cho 20 doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhà thầu được sử dụng 261 lao động người nước ngoài; đã cấp được 94 giấy phép lao động và cấp lại 86 giấy phép lao động. Kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động tại 40 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhân tuần lễ quốc gia an toàn vệ sinh lao động lần thứ 16 năm 2014 và triển khai Kế hoạch chương trình Quốc gia về An toàn vệ sinh lao động giai đoạn 2011-2015.

Thực hiện Kế hoạch phát triển nhân lực lao động xã hội qua dạy nghề năm 2014; trong 9 tháng đầu năm, đã tuyển mới và đào tạo dạy nghề cho 20.857 học sinh sinh viên, đạt 80,53% chỉ tiêu kế hoạch.

Xét duyệt hồ sơ và ban hành Quyết định thực hiện chế độ trợ cấp ưu đãi đối với đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân của họ theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP cho 12.488 người; đề nghị tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” theo qui định tại Nghị định số 56/2013/NĐ-CP cho 1.154 trường hợp; phê duyệt 52 người hưởng mai táng phí và 1.848 người được mua bảo hiểm y tế.

Tiếp tục triển khai thực hiện mô hình bảo vệ chăm sóc trẻ em và các dịch vụ, hệ thống bảo vệ trẻ em thuộc chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2012-2015 trên địa bàn tỉnh; trong 9 tháng đầu năm, Quỹ Bảo trợ trẻ em đã huy động trên 10,8 tỷ đồng để giúp cho 5.794 lượt trẻ em khuyết tật vận động, tìm kiếm sinh, sút môi-hở hàm ếch được khám và phẫu thuật, hỗ trợ cho 6.070 lượt trẻ em nghèo được nhận quà.

2.4. Văn hóa, thể thao và du lịch

Đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao sôi nổi mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Ngọ 2014 và phục vụ tốt nhiệm vụ tuyên truyền những ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh, như 39 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, kỷ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, kỷ niệm 25 năm ngày tái lập tỉnh Quảng Ngãi, Lễ tưởng niệm 150 năm ngày Anh hùng dân tộc Trương Định tuần tiết... Nhiều lễ hội truyền thống trong tỉnh được tổ chức, thu hút đông đảo nhân dân tham gia như: Lễ hội cầu ngư tại Bình Sơn, Lễ hội ra quân đánh bắt cá đầu năm tại các huyện ven biển, Lễ Khao lè thể lính Hoàng Sa tại huyện đảo Lý Sơn, Lễ hội Điện Trường Bà tại Trà Bồng...

Hoạt động thể dục, thể thao được tổ chức rộng khắp ở các xã, phường, thị trấn trong tỉnh. Đã tổ chức thành công Đại hội TDTT tỉnh Quảng Ngãi lần thứ V. Ngoài ra, phối hợp tổ chức thành công 19 giải thể dục thể thao cấp tỉnh, đạt 82,61% kế hoạch năm; phối hợp tổ chức 02 giải thể thao cấp khu vực và đăng cai thành công 01 giải thể thao toàn quốc. Các đội tuyển thể thao của tỉnh đã tham gia 18 giải thể thao cấp quốc gia, đạt 95 huy chương các loại.

Tổng lượt khách tham quan đến Quảng Ngãi ước đạt 456.146 lượt người, tăng 16% so với cùng kỳ năm trước và đạt 88% so với kế hoạch, trong đó khách quốc tế 36.732 lượt. Doanh thu du lịch ước đạt 431,384 tỷ đồng, tăng 12% so với

cùng kỳ năm trước và đạt 86% so với kế hoạch năm; trong đó thu bằng ngoại tệ đạt 4,618 triệu USD.

2.5. Khoa học và công nghệ

Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ tập trung hướng vào phục vụ cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Triển khai thực hiện 17 đề tài, dự án cấp tỉnh; 02 dự án thuộc chương trình nông thôn miền núi giai đoạn 2011-2015 do Bộ Khoa học và Công nghệ ủy quyền địa phương quản lý và 04 nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng của Trung tâm thông tin và Ứng dụng Khoa học – Công nghệ chuyển tiếp từ năm 2013 sang. Trong 9 tháng đầu năm đã triển khai 07 đề tài, dự án cấp tỉnh, 01 đề tài khoa học cấp cơ sở và 01 nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng.

Tổ chức nghiệm thu kết quả 05 đề tài khoa học; đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với 04 đề tài cấp tỉnh và 01 dự án cấp cơ sở.

Tổ chức kiểm tra, giải quyết về thủ tục thực hiện việc sửa chữa 74 cột đo xăng dầu. Thực hiện kiểm định 6.921 phương tiện đo các loại, thực hiện thử nghiệm 454 mẫu các loại với 2.610 chỉ tiêu.

2.6. Thông tin và truyền thông và Phát thanh truyền hình

Đã ban hành Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 21/3/2014 của UBND tỉnh về Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí tại tỉnh Quảng Ngãi. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn tuyên truyền về chủ đề, nội dung trong các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm trong năm, các chính sách, chỉ đạo của tỉnh.

Lĩnh vực bưu chính, chuyển phát trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định. Duy trì thường xuyên công tác đưa thông tin, báo chí, bưu phẩm đến cơ sở, có 100% số xã trên địa bàn tỉnh có thư báo đến trong ngày, Báo Quảng Ngãi được cung cấp đầy đủ về các điểm Bưu điện văn hóa xã để phục vụ người dân.

Lĩnh vực phát thanh, truyền hình có nhiều phóng sự, chuyên mục, chuyên đề phong phú, hấp dẫn, đạt chất lượng; đưa tin và phản ánh kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh; phục vụ tốt nhu cầu thông tin, giải trí của bạn nghe đài và bạn xem truyền hình; nhiều chuyên đề về xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư được xây dựng công phu, có chất lượng; công khai, minh bạch và kịp thời cập nhật thông tin toàn bộ hoạt động, các văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý của UBND tỉnh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, góp phần quan trọng trong việc cải thiện chỉ số PCI của tỉnh.

Tổ chức tuyên truyền có hiệu quả việc tổ chức khánh thành đưa vào vận hành dự án Cấp điện từ hệ thống điện Quốc gia cho huyện đảo Lý Sơn bằng cáp ngầm và Hội thảo Quốc gia về định hướng phát triển và cơ chế, chính sách đặc thù cho huyện đảo Lý Sơn.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

3.1 Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo

Đã chỉ đạo thực hiện 82 cuộc thanh tra (*kỳ trước chuyển sang 19 cuộc; triển khai trong kỳ 63 cuộc*), trong đó có 58 cuộc theo kế hoạch và 24 cuộc thanh

tra đột xuất. Đến cuối tháng 9/2014, đã kết thúc 60 cuộc thanh tra trực tiếp, kết luận 47 cuộc. Qua thanh tra, đã phát hiện 245/347 đơn vị có vi phạm, chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai, tài chính ngân sách và giải quyết chế độ, chính sách cho người có công, với tổng số tiền vi phạm 17.232,8 triệu đồng. Xử lý thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 16.080 triệu đồng và 70.260,1m² đất (đã thực hiện 5.395,64 triệu đồng), xử lý khác 1.151,9 triệu đồng; xem xét trách nhiệm đối với 225 tổ chức và 45 cá nhân có vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính 01 tổ chức với số tiền 30 triệu đồng cùng nhiều biện pháp chấn chỉnh, xử lý khác.

Tình hình khiếu nại, tố cáo 9 tháng đầu năm 2014 trên địa bàn tỉnh không có diễn biến phức tạp, an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn tiếp tục được giữ vững, không có đoàn đông người ra Trung ương khiếu kiện. Đã giải quyết 300 vụ việc/388 vụ việc của 420 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 77,3%. Giải quyết 28 vụ việc/35 vụ việc của 38 đơn tố cáo, đạt tỷ lệ 80%.

Các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp nhận tổng cộng 5.043 đơn thư khiếu nại, tố cáo (trong kỳ 4.949 đơn, kỳ trước chuyển sang 94 đơn), tăng 17,4% so với cùng kỳ năm trước. Các cơ quan cũng đã phân loại và xử lý đối với 3.635 đơn đủ điều kiện xử lý (chiếm 72,1% tổng đơn).

3.2. Công tác Tư pháp

Đã thẩm định 69 văn bản quy phạm của HĐND và UBND (trong đó có 24 nghị quyết, 45 quyết định) tăng 04 văn bản so với cùng kỳ năm 2013. Kiểm tra 44 văn bản quy phạm của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành. Kiểm tra 70 văn bản quy phạm do HĐND và UBND 14 huyện, thành phố ban hành, tăng 16 văn bản so với cùng kỳ năm 2013.

Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm do tỉnh Quảng Ngãi ban hành về lĩnh vực môi trường. Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Quảng Ngãi hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2013.

Phối hợp với Công an tỉnh tra cứu, xác minh, cấp phiếu lý lịch tư pháp cho 2.168 trường hợp. Thực hiện công chứng 4.056 hợp đồng, giao dịch; tổ chức 132 đợt trợ giúp pháp lý lưu động, trực tiếp tư vấn, trợ giúp pháp lý 1.262 vụ việc.

3.3. Công tác nội vụ và cải cách hành chính

Đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch cải cách hành chính, cải cách công vụ năm 2014; tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Quyết định giao biên chế công chức hành chính năm 2014 cho các sở, ban, ngành, địa phương; phê duyệt kế hoạch phân bổ biên chế sự nghiệp năm 2014. Thành lập Phòng Pháp chế thuộc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Lao động, Thương binh và Xã hội; rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức công bố Nghị quyết số 123/NQ-CP ngày 12/12/2014 của Chính phủ về điều chỉnh địa giới hành chính huyện Sơn Tịnh, huyện Tư Nghĩa để mở

rộng địa giới hành chính thành phố Quảng Ngãi và thành lập phường Trương Quang Trọng thuộc thành phố Quảng Ngãi; việc bàn giao, tiếp nhận các nội dung về điều chỉnh địa giới hành chính giữa các huyện và thành phố Quảng Ngãi diễn ra an toàn, nhanh chóng và đạt hiệu quả.

Công tác tuyển dụng công chức, viên chức, thuyên chuyển nội bộ và ngoài tỉnh được thực hiện theo quy định, việc đề bạt, bổ nhiệm theo phân cấp quản lý. Tuyển dụng 05 công chức, xét chuyển 20 viên chức thành công chức và xét tuyển 04 cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện; tuyển dụng 21 công chức, 54 viên chức theo chính sách thu hút của tỉnh...

Công tác quản lý nhà nước về thanh niên, pháp chế, tôn giáo, thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ luôn thực hiện kịp thời và đúng quy định pháp luật.

3.4. Công tác ngoại vụ

Triển khai thực hiện tốt công tác đối ngoại, tổ chức đón tiếp và làm việc với 08 đoàn khách ngoại giao đến thăm và làm việc tại tỉnh. Phối hợp, hướng dẫn 101 đoàn khách nước ngoài với 667 lượt người đến thăm, làm việc, hợp tác đầu tư, viện trợ nhân đạo và hỗ trợ phát triển. Hướng dẫn, quản lý 13 Đoàn gồm 23 phóng viên nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh. Quyết định cử 33 đoàn gồm 161 lượt cán bộ, công chức, viên chức đi công tác nước ngoài.

Ký kết thỏa thuận chung với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Tiếp nhận 42 chương trình, dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài thuộc nhiều lĩnh vực, với tổng giá trị hơn 75 tỷ đồng.

Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh xảy ra 07 tàu cùng 72 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ và 34 tàu cùng 422 ngư dân bị ngăn cản, đập phá, tịch thu tài sản, xua đuổi khi đánh bắt xa bờ. Tỉnh đã chỉ đạo giải quyết kịp thời công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền; đưa được 60 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước an toàn.

3.5. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

An ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Lực lượng vũ trang tỉnh duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Công tác bảo vệ an ninh vùng biển được tăng cường, các lực lượng vũ trang đã chủ động nắm chắc diễn biến tình hình, xử lý kịp thời và có hiệu quả các vụ việc xảy ra, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới biển của tỉnh.

Đã chuẩn bị điều kiện và tổ chức tốt việc đồng loạt giao quân đợt 1 và đợt 2 năm 2014, bảo đảm chu đáo, an toàn, tạo khí thế sôi nổi trong Ngày “Hội tòng quân” của thanh niên Quảng Ngãi.

Tính chung 9 tháng đầu năm, tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 108 vụ, làm chết 105 người và bị thương 55 người. So với cùng kỳ năm 2013: tăng 01 vụ, số người chết giảm 03 người, số người bị thương giảm 03 người; tai nạn giao thông đường sắt xảy ra 02 vụ, chết 02 người, không có bị thương.

Nhìn chung, kinh tế của tỉnh trong 9 tháng qua tăng trưởng khá, sản lượng công nghiệp địa phương tăng, sản xuất nông nghiệp đạt kế hoạch, thu ngân sách đạt trên 80% so với dự toán năm, giá trị xuất khẩu hàng hóa tăng gần 20%; các

dự án lớn trên địa bàn tỉnh được đẩy nhanh tiến độ như dự án VSIP, thủy điện Đakdrinh đưa vào vận hành 2 tổ máy, Cấp điện từ hệ thống điện quốc gia cho huyện đảo Lý Sơn bằng cáp ngầm vượt tiến độ và khánh thành đưa vào vận hành, việc bồi thường, bàn giao mặt bằng nâng cấp mở rộng Quốc lộ 24, Quốc lộ 1A, mở đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi chuyển biến tích cực... Lĩnh vực xã hội, an sinh xã hội được chú trọng và thực hiện bảo đảm, đạt kết quả; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi; kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh được tổ chức trọng thể; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tai nạn giao thông được kiểm chế..

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số khó khăn như tình hình thu hút đầu tư chững lại, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn, nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tạm ngừng hoạt động; giải ngân vốn đầu tư phát triển đạt thấp; dịch bệnh gia cầm vẫn còn phát sinh và tiềm ẩn nguy cơ cao; giải quyết khiếu nại tố cáo, triển khai Luật Tiếp công dân, cải cách hành chính tuy có chuyển biến nhưng chưa thật sự căn bản; việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính vẫn chưa nghiêm.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG 03 THÁNG CUỐI NĂM 2014

1. Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 báo cáo Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính. Giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước năm 2015; xây dựng các giải pháp chủ yếu tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015.

2. Chuẩn bị nghiêm túc và đầy đủ, đảm bảo chất lượng các nội dung trình HĐND tỉnh khóa XI tại kỳ họp cuối năm 2014 và cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các Nghị quyết chuyên đề sau khi được HĐND tỉnh thông qua. Tổ chức kiểm điểm sự chỉ đạo điều hành, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội năm 2014, bàn giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2015; xây dựng, ban hành Chương trình công tác năm 2015.

3. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình và giải ngân vốn đã được bố trí kế hoạch năm 2014; đẩy mạnh xử lý nợ tạm ứng và nợ đọng trong đầu tư xây dựng cơ bản.

Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn các công trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản đã được bố trí trong kế hoạch năm 2014; người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương nào không giải ngân hết vốn được giao (do nguyên nhân chủ quan) phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và các hình thức xử lý theo quy định.

4. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng và thi công các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A, đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, dự án VSIP... Tiếp tục rà soát, tổng hợp các vướng mắc trong quá trình thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm để kịp thời chỉ đạo giải quyết.

Phối hợp với EVN trong việc khảo sát, lập dự án xây dựng tuyến cáp từ đảo lớn ra đảo bé, huyện Lý Sơn.

5. Thực hiện điều hành ngân sách Nhà nước theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết HĐND tỉnh và chỉ đạo của UBND tỉnh nhằm đảm bảo cân đối ngân sách các cấp. Đôn đốc, đẩy mạnh công tác thu ngân sách, đặc biệt là các khoản nợ đọng thuế và tiền thu từ khai thác quỹ đất nhằm phấn đấu thu cân đối ngân sách trên địa bàn cả năm tăng 11%. Thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi, đảm bảo nguồn chi cho con người và chế độ, chính sách an sinh xã hội.

6. Tổ chức gặp mặt và tôn vinh các doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh nhân Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10) với nội dung thiết thực nhằm động viên, chia sẻ và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy hoạt động của doanh nghiệp ổn định và phát triển. Thực hiện nghiêm, đồng bộ Nghị quyết của Chính phủ về một số giải pháp về thuế tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh sự phát triển của doanh nghiệp.

7. Tập trung chuẩn bị và triển khai phương án phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2014 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Chỉ đạo thu hoạch lúa, hoa màu vụ Hè - Thu; hướng dẫn lịch thời vụ và triển khai sản xuất vụ Đông - Xuân 2014 - 2015. Chủ động theo dõi tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm, phát hiện kịp thời, nhanh chóng dập dịch không để lây lan diện rộng. Đảm bảo an toàn hồ chứa trong mùa mưa lũ 2014.

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh bằng các giải pháp hữu hiệu, khả thi, nâng cao giá trị gia tăng trong ngành nông nghiệp và tăng thu nhập cho nông dân.

Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện của 33 xã theo kế hoạch đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2011-2015; triển khai phương án hỗ trợ phát triển sản xuất 2014. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về chính sách phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng chính sách đối với ngư dân.

8. Tăng cường thực hiện các biện pháp bình ổn giá cả thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, kiểm tra việc niêm yết giá và bán giá theo giá niêm yết, nhất là các mặt hàng trong mùa mưa, lũ.

Xây dựng phương án bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán Ất Mùi năm 2015; tiếp tục thực hiện chương trình đưa hàng Việt về nông thôn. Tiếp tục phối hợp, triển khai thực hiện và theo dõi kết quả thực hiện lộ trình phân phối xăng sinh học E5- Ron 92 trên địa bàn tỉnh.

9. Tích cực triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; cải thiện y đức, tinh thần thái độ phục vụ người bệnh tại các cơ sở y tế. Xử lý nghiêm khắc các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm quy chế chuyên môn, tinh thần thái độ phục vụ người bệnh.

10. Đẩy mạnh chương trình xuất khẩu lao động theo Quyết định số 71/QĐ-2009/QĐ-TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ; kiểm tra, giám sát việc thực hiện và thanh lý hợp đồng đào tạo nghề dài hạn và đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

11. Tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh lần thứ II trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội thảo Khoa học quốc tế “Khảo cổ học dưới nước ở Việt Nam và Đông Nam Á: Hợp tác để phát triển”

12. Triển khai dự án nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy cập Internet công cộng tại tỉnh; hoàn chỉnh phương án đảm bảo an toàn thông tin liên lạc phục vụ điều hành khắc phục hậu quả thiên tai; tổ chức diễn tập ứng phó sự cố máy tính.

13. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định 20/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi, nhất là việc cấp dưới chấp hành nghiêm túc chỉ đạo của cấp trên. Tiếp tục rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

14. Giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; nêu cao tinh thần cảnh giác, tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân tiếp tục bám biển sản xuất và bảo vệ chủ quyền biển đảo. Tiếp tục triển khai các biện pháp trấn áp tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội; chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông; phấn đấu giảm tai nạn giao thông so với năm 2013 trên cả 3 tiêu chí số vụ, số người chết và số người bị thương./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, Tài chính, Nội vụ;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5;
- Vụ 3 VP TW Đảng tại Đà Nẵng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh và các Hội, đoàn thể;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh;
- Văn phòng tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn;
- Đài PTTH, Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: C, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu VT, P.KTTHhtlvn202.



Lê Viết Chữ